

TIỀN LƯƠNG VÀ NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG DOANH NGHIỆP NGÀNH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19

ThS. Nghiên Thị Ngọc Bích

Trường Đại học Lao động - Xã hội

ngocbich2406.uls@gmail.com

TS. Bùi Đức Thịnh

Trường Đại học Lao động - Xã hội

ducthin0105@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết này sử dụng số liệu điều tra lao động việc làm hàng năm của Tổng cục Thống kê để phân tích vấn đề tiền lương và năng suất lao động của người lao động trong các doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm trong bối cảnh dịch Covid-19. Kết quả phân tích trong giai đoạn 2015 - 2021 cho thấy: ngành công nghiệp chế biến thực phẩm cũng là một ngành tương đối an toàn trong giai đoạn dịch bệnh diễn ra, số doanh nghiệp nói chung vẫn tăng lên, trong đó doanh nghiệp siêu nhỏ tăng nhanh hơn cả, doanh nghiệp với quy mô lớn lại có xu hướng giảm về số lượng. Lao động trong ngành này có xu hướng giảm sau đại dịch. Tuy nhiên, tiền lương và năng suất lao động vẫn có xu hướng tăng lên. Tốc độ tăng tiền lương trước thời điểm dịch bệnh cao hơn so với khi dịch bệnh diễn ra. Bài viết cũng đưa ra một số giải pháp hướng tới cải thiện, nâng cao tiền lương và năng suất lao động, nhằm khuyến khích người lao động, giúp họ khắc phục được những khó khăn sau dịch bệnh.

Từ khóa: dịch Covid-19, tiền lương, ngành chế biến thực phẩm

WAGES AND PRODUCTIVITY OF FOOD PROCESSING ENTERPRISES IN THE COVID-19 PANDEMIC

Abstract: This article uses the annual employment survey data of the General Statistics Office to analyze the issue of wages and labor productivity of workers in food processing enterprises in the context of Covid-19. The analysis results of the period 2015 - 2021 show that the food processing industry is a relatively safe industry during the epidemic period, the number of businesses still increases in general, in which micro enterprises grew faster than most, large enterprises tended to decrease in number. Labor in this industry tends to decrease after the pandemic. However, wages and labor productivity still tend to increase. Wage growth rate before the pandemic was higher than when the epidemic took place. The article also proposed some solutions to improve and raise wages and labor productivity in order to encourage and help workers overcome difficulties after the pandemic.

Keywords: Covid-19, wage, food processing industry

Mã bài báo: JHS - 49

Ngày nhận sửa bài: 8/6/2022

Ngày nhận bài: 15/5/2022

Ngày duyệt đăng: 20/6/2022

Ngày nhận phản biện: 25/5/2022

1. Giới thiệu

Dịch bệnh Covid-19 đã có những diễn biến phức tạp và gây ra hậu quả nặng nề với hàng loạt các quốc gia, Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) nhận định, Covid-19 đã khiến hàng triệu người lao động trên

thế giới bị thất nghiệp, thiếu việc làm và lâm vào tình trạng nghèo đói. Tình trạng thiếu việc làm cũng được dự báo tăng theo diện rộng và tiền lương, thu nhập của người lao động bị giảm mạnh ở cả khu vực kinh tế chính thức và phi chính thức.

Do có tiềm năng rất lớn nên thị trường ngành sản xuất, chế biến thực phẩm (CBTP) của Việt Nam có sức hút rất lớn với nhà đầu tư nước ngoài. Trong những năm qua, đã có rất nhiều thương vụ M&A ngành thực phẩm sáp nhập và mua lại các công ty CBTP diễn ra và xu hướng này được dự báo sẽ còn tiếp diễn trong những năm tới. Điển hình là các thương vụ CJ Group (Hàn Quốc) mua 65% cổ phần của Công ty TNHH Thực phẩm Minh Đạt và mua 47,33% cổ phần của Công ty cổ phần Chế biến hàng xuất khẩu Cầu Tre; Daesang Corp (Hàn Quốc) mua 100% cổ phần của Công ty cổ phần Thực phẩm Đức Việt; Earth Chemical (Nhật Bản) mua 100% cổ phần của Công ty cổ phần Á Mỹ Gia... tạo ra những bước tiến phát triển đáng kể trong ngành này.

Trước ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, ngành CBTP được đánh giá là lĩnh vực chịu tác động thấp nhất bởi là nhu cầu thiết yếu của người tiêu dùng hàng ngày. Việt Nam có dân số trẻ, thu nhập trung bình ngày càng tăng, tạo ra một thị trường tiêu dùng có mức tăng trưởng tự nhiên ổn định, đặc biệt ở một số đô thị lớn như Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trong điều kiện dịch bệnh như hiện nay ít nhiều ảnh hưởng đến tiền lương và thu nhập của người lao động trong ngành công nghiệp này.

2. Tổng quan tác động của dịch Covid-19

Chỉ sau hơn 4 tháng xuất hiện, dịch viêm phổi cấp tính Covid-19 đã có mặt tại 212 quốc gia và vùng lãnh thổ với tổng số ca nhiễm đến ngày 10/4/2020 là hơn 1,4 triệu người và hơn 85 nghìn người tử vong (WHO, 2020). Mặc dù mức độ ảnh hưởng của dịch bệnh đối với các doanh nghiệp cho thấy sự nghiêm trọng cần đánh giá kỹ lưỡng và khẩn trương tìm kiếm giải pháp để các doanh nghiệp có thể vượt qua thời gian khó khăn này nhưng là vấn đề mới xuất hiện, chưa có nghiên cứu chi tiết nào về sự ảnh hưởng của dịch bệnh đối với hoạt động của các doanh nghiệp.

Nghiên cứu của Muhammad Umar Farooq, Amjad Hussain, Tariq Masood- "Supply chain operations management in Pandemics: A State-of-the Art Review Inspired by Covid-19" cho thấy tác động của đại dịch Covid-19 đến chuỗi cung ứng toàn cầu và hiệu quả quản lý chuỗi cung ứng. Nghiên cứu cho thấy, trước đại dịch, các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp buộc phải đóng cửa, bên cạnh đó là sự vắng mặt của người lao động dẫn đến sự sụt giảm trong hoạt động và mức độ sản xuất. Các hoạt động hậu cần cho hàng hóa, dịch vụ cũng bị xáo trộn.

Nghiên cứu "Impact of the Covid-19 pandemic on agricultural exports" (Lin Ben-xi và Yu Yvette Zhang)

cho thấy những tác động quan trọng của đại dịch Covid-19 đến thị trường xuất khẩu nông sản. Nghiên cứu chỉ ra rằng, một số mặt hàng nông sản sẽ không bị ảnh hưởng, thậm chí tăng trưởng mạnh vì đó là những nhu yếu phẩm thiết yếu trong cuộc sống con người. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu mặt hàng này cũng sẽ phải chịu nhiều thách thức hơn trong đại dịch. Song song với đó, nghiên cứu thông qua số liệu cũng ghi rõ rằng, các doanh nghiệp nhỏ lẻ thì sẽ chịu tác động nghiêm trọng hơn là những doanh nghiệp lớn. Có thể thấy, đại dịch Covid-19 có tác động tiêu cực đến cả chủ thể và mặt hàng xuất khẩu.

Đại dịch Covid-19 dẫn đến người lao động bị mất việc làm do sa thải lao động trong các ngành định hướng xuất khẩu hoặc những lĩnh vực có liên quan (World Bank, tháng 4/2020). Những biến động từ đại dịch Covid-19 dẫn đến việc làm bị ảnh hưởng (mất việc làm hiện tại vĩnh viễn, mất việc tạm thời, giảm thời gian làm việc, giảm năng suất, sản lượng trong và kể cả sau thời gian dịch bệnh đã được giải quyết...) và một bộ phận lớn người lao động sẽ bị mất hoặc giảm thu nhập từ công việc trong một thời gian dài (GIZ, 2020).

ILO (2020a) đề cập đến các biện pháp phong tỏa một phần hay toàn diện do đại dịch Covid-19 gây ảnh hưởng tiêu cực đến người lao động thông qua 3 biểu hiện: một bộ phận người lao động bị mất công việc đang làm vĩnh viễn, một bộ phận lao động không có việc làm tạm thời và họ có thể quay trở lại làm việc khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát, và nhóm lao động không mất công việc nhưng số ngày làm việc của họ bị giảm sút trong thời gian dịch bệnh do giãn cách xã hội hoặc do năng lực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp sụt giảm. ILO (2020b) còn cho biết, mức độ tác động lớn hơn của đại dịch Covid-19 có thể ảnh hưởng đến sinh kế của 4,6-10,3 triệu lao động. Người lao động bị giảm số giờ làm, giảm lương, hoặc trong trường hợp xấu nhất là mất việc (ILO, 2020a).

3. Phương pháp nghiên cứu

Các tác giả bài viết này sử dụng phương pháp phân tích thống kê thông qua việc khai thác và sử dụng thông tin từ số liệu điều tra lao động việc làm của Tổng cục Thống kê. Bên cạnh đó bài viết sử dụng phương pháp phân tích định tính từ các nguồn thông tin trên các tạp chí, báo cáo kết quả nghiên cứu của các tổ chức, cá nhân trong giai đoạn 2015 - 2021. Trên cơ sở các tiếp cận định tính và số liệu thứ cấp, các tác giả bài viết tiến hành tổng hợp, phân tích, đánh giá tác động của đại dịch Covid-19 đến thu nhập của người lao động trong ngành công nghiệp CBTP.

4. Cơ sở khoa học và thực tiễn về tác động của dịch Covid-19 đến thu nhập của người lao động trong ngành công nghiệp chế biến thực phẩm ở Việt Nam

4.1. Dịch Covid-19

Covid-19 (bệnh vi-rút corona 2019) là một bệnh do vi-rút có tên Sars-CoV-2 gây ra và được phát hiện vào tháng 12 năm 2019 ở Vũ Hán, Trung Quốc. Căn bệnh này rất dễ lây lan và đã nhanh chóng lan ra khắp thế giới.

Covid-19 thường gây ra các triệu chứng hô hấp, có thể cảm thấy giống như cảm lạnh, cúm hoặc viêm phổi. Covid-19 có thể tấn công không chỉ phổi và hệ hô hấp của con người, các bộ phận khác của cơ thể cũng có thể bị ảnh hưởng bởi căn bệnh này.

+ Hầu hết những người bị Covid-19 có các triệu chứng nhẹ, nhưng một số người trở nên nặng.

+ Một số người, kể cả những người có triệu chứng nhẹ hoặc không có triệu chứng có thể bị hội chứng hậu Covid - hoặc “di chứng Covid”.

+ Những người cao tuổi hoặc người có các bệnh lý nền nhất định có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng do Covid-19.

+ Khoảng hơn 6 triệu người trên thế giới tử vong do dịch Covid-19

Dịch Covid-19 lây lan rất nhanh, vì thế để hạn chế dịch bệnh diễn ra, các hoạt động như phong tỏa khu vực, giãn cách xã hội là những biện pháp mà Việt Nam và nhiều quốc gia trên thế giới áp dụng với mục đích hạn chế và đẩy lùi dịch bệnh. Tuy nhiên, cách thức này sẽ làm cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh bị đình trệ, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống của người lao động, đặc biệt là những lao động làm trong nhà máy, xí nghiệp có dây chuyền sản xuất. Các hoạt động lao động cần sự có mặt của họ thì mới vận hành được. Việc người lao động tạm ngừng việc, nghỉ việc làm cho tiền lương và thu nhập của họ bị ảnh hưởng ít nhiều.

4.2. Tiền lương

Dưới góc độ pháp lý, tiền lương được ghi nhận là một chế định trong Bộ luật Lao động. Theo quy định tại Điều 90 Bộ luật Lao động nước ta quy định: “Tiền lương là khoản tiền mà người sử dụng lao động trả cho người lao động để thực hiện công việc theo thỏa thuận. Tiền lương bao gồm mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác. Mức lương của người lao động không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định. Tiền lương trả cho người lao động căn cứ vào năng suất lao động và chất lượng công việc. Người sử dụng lao động phải bảo đảm trả lương bình đẳng, không phân biệt giới tính đối với người lao động làm công việc có giá trị như nhau”.

Như vậy, tiền lương được hiểu là số tiền mà người sử dụng lao động trả cho người lao động căn cứ vào

năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc và điều kiện lao động, được xác định theo sự thỏa thuận hợp pháp của hai bên, bao gồm mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác và tiền lương không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Quy định này đã hướng tiền lương theo nguyên tắc thị trường được quyết định do thỏa thuận của cả hai bên.

4.3. Doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm

CBTP là quá trình xử lý thực phẩm đã qua sơ chế hoặc thực phẩm tươi sống theo phương pháp công nghiệp hoặc thủ công để tạo thành nguyên liệu thực phẩm hoặc sản phẩm thực phẩm.

Theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg “Quyết định ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam” thì: Ngành CBTP là các hoạt động xử lý các sản phẩm của ngành nông nghiệp, ngành chăn nuôi gia súc và thủy sản thành thực phẩm và đồ uống phục vụ cho con người và động vật. Bao gồm sản xuất ra các sản phẩm thực phẩm trung gian khác nhau mà không phải là thực phẩm trực tiếp, các hoạt động tạo ra các phụ phẩm có giá trị nhỏ hơn hoặc lớn hơn (ví dụ như da sống có từ giết mổ gia súc, bánh dầu từ sản xuất dầu).

Ngành này cũng gồm: Các hoạt động liên quan đến các loại sản phẩm khác nhau như: thịt, cá, hoa quả và rau, mỡ và dầu, sản phẩm sữa, sản phẩm bột gạo xay, cho động vật ăn, sản phẩm thực phẩm khác và đồ uống. Sản xuất có thể được thực hiện cho chính mình cũng như là cho bên thứ ba như trong giết mổ truyền thống.

Một vài hoạt động được xem như là sản xuất (ví dụ như chúng được thực hiện trong các hiệu bánh mì, cửa hàng bánh ngọt và các cửa hàng chế biến thịt... nơi mà bán sản phẩm của họ) mặc dù có sự bán lẻ sản phẩm tại các cửa hàng của người sản xuất. Tuy nhiên, khi quá trình chế biến là rất nhỏ và không dẫn tới quá trình biến đổi thực sự được phân loại vào ngành khác.

Ngành CBTP là ngành thuộc lĩnh vực kỹ thuật - chế biến đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Đây ngành nghiên cứu về cách chế biến và bảo quản các loại thực phẩm, các loại nông sản; kiểm tra và đánh giá chất lượng nông phẩm trong quá trình chế biến; nghiên cứu các chế biến sản phẩm mới; vận hành dây chuyền chế biến và bảo quản thực phẩm đạt tiêu chuẩn an toàn.

Doanh nghiệp ngành CBTP là những doanh nghiệp được thành lập theo quy định tại điều 4 trong Luật số 59/2020/QH14 “Luật Doanh nghiệp” và hoạt động trong lĩnh vực CBTP.

4.4. Ảnh hưởng của dịch Covid-19

Đại dịch Covid-19 đã gây nên hai cú sốc lớn trên toàn thế giới: cú sốc về sức khỏe và cú sốc về kinh tế (Mahendra và Rajeswari, 2020). Theo ước tính, khoảng

25 triệu người có thể thất nghiệp trên toàn thế giới do ảnh hưởng của dịch Covid-19 (ILO, 2020). Điển hình, trong thời kỳ đỉnh điểm của dịch Covid-19 ở Vũ Hán, gần 5 triệu người ở Trung Quốc đã mất việc làm vào 2 tháng đầu năm 2020 (Cheng, 2020); gần 900.000 công nhân Tây Ban Nha và hơn 10 triệu lao động Mỹ đã mất việc làm vào tháng 3 năm 2020 (Keeley, 2020; Weissmann, 2020). Bên cạnh đó, ảnh hưởng của dịch Covid-19 còn làm giảm thu nhập của người lao động, giảm năng suất lao động. Trước khi xảy ra đại dịch, tại Thái Lan, thu nhập trung bình hàng tháng của người lao động có việc làm phi chính thức là 13.507 THB. Tuy nhiên, trong giai đoạn đại dịch bùng phát, con số này chỉ còn 3.586 THB, tương đương với 27% mức thu nhập trước đại dịch (Wichaya và

cộng sự, 2020). Tại Việt Nam, thu nhập bình quân tháng của lao động Quý II năm 2021 đạt 6,1 triệu đồng, giảm 226.000 đồng so với quý trước (TCTK, 2021). Như vậy, dịch Covid-19 gây ra tình trạng mất việc làm lớn, giảm thu nhập của lao động trên toàn thế giới (ILO, 2020).

4.5. Kết quả nghiên cứu

4.5.1. Doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm

Năm 2021, cả nước có 9.894 doanh nghiệp hoạt động trong ngành sản xuất CBTP, tăng 3,3% so với năm 2020. Số doanh nghiệp năm 2020 tăng 3,9% so với năm 2019. Thời điểm dịch bệnh chưa diễn ra, số doanh nghiệp năm 2019 tăng 15,01% so với năm 2018. Tương tự, số doanh nghiệp hoạt động ngành CBTP các năm sau thường tăng cao hơn năm trước với tốc độ tăng trên 7%.

Bảng 1. Số lượng và tốc độ tăng của doanh nghiệp hoạt động ngành chế biến thực phẩm

Đơn vị: doanh nghiệp

Năm	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	Tốc độ tăng TB năm (%)
DN siêu nhỏ	2.884	3.238	3.588	4.478	5.449	6.188	6.448	15,88
DN nhỏ	2.953	3.029	3.191	3.156	3.275	2.900	2.955	-0,21
DN vừa	157	173	173	163	169	153	165	-0,43
DN lớn	372	368	383	358	336	337	326	-2,48
Tổng	6.366	6.808	7.335	8.155	9.229	9.578	9.894	8,31

Nguồn: Tính toán từ Điều tra doanh nghiệp 2015 - 2021, TCTK

Giai đoạn 2015 - 2021, số doanh nghiệp hoạt động trong ngành sản xuất CBTP tăng từ 6.336 doanh nghiệp năm 2015 lên 9.894 doanh nghiệp năm 2021, đáp ứng nhu cầu sản xuất số doanh nghiệp tăng bình quân mỗi năm khoảng 7,0%, tương ứng tăng 495 doanh nghiệp/năm. Xu hướng doanh nghiệp hoạt động trong ngành sản xuất CBTP có nhiều thay đổi qua các năm, xu hướng số lượng các doanh nghiệp tăng, điều này phản ánh nhu cầu CBTP ở Việt Nam trong thời gian qua tương đối cao.

Mặc dù do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhưng ngành chế biến thực phẩm vẫn là ngành có nhu cầu tiêu dùng tương đối cao. Do vậy, năm 2020 và 2021 tốc độ tăng của các doanh nghiệp là tương đối thấp nhưng số lượng vẫn tăng mà không bị giảm. Doanh nghiệp siêu nhỏ có xu hướng tăng nhanh trong giai đoạn 2015 - 2021,

điều này có thể thấy các doanh nghiệp này hoạt động tốt trong thời kỳ dịch bệnh. Các doanh nghiệp nhỏ, vừa có xu hướng giảm nhưng không nhiều. Doanh nghiệp lớn chịu ảnh hưởng của dịch bệnh dẫn đến việc số lượng doanh nghiệp có xu hướng giảm rõ rệt. Một số doanh nghiệp phá sản hay ngừng hoạt động khi dịch bệnh diễn ra.

4.5.2. Lao động trong doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm

Dịch Covid-19 xuất hiện ở Việt Nam từ đầu năm 2020 đã ảnh hưởng đến lao động trong doanh nghiệp hoạt động ngành CBTP. Năm 2021, tổng số lao động trong ngành sản xuất CBTP đạt 494.394 người, giảm 30.074 người so với năm 2020. Tương tự, so với 2019, số lao động trong những doanh nghiệp này năm 2020 giảm 18.856 lao động. Tuy nhiên, giai đoạn trước năm 2019, số lao động liên tục tăng.

Bảng 2. Số lượng và tốc độ tăng của lao động trong doanh nghiệp hoạt động ngành chế biến thực phẩm

Đơn vị: người

Năm	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	Tốc độ tăng TB năm (%)
DN siêu nhỏ	13.841	15.289	16.062	19.831	25.514	24.678	22.586	10,87
DN nhỏ	143.298	147.292	149.737	148.739	150.034	136.559	135.530	-1,12
DN vừa	38.913	42.995	41.797	40.833	41.846	38.108	40.540	-0,42
DN lớn	331.028	339.222	341.029	339.677	325.930	325.123	295.738	-1,66
Tổng	527.080	544.798	548.625	549.080	543.324	524.468	494.394	-0,99

Nguồn: Tính toán từ Điều tra doanh nghiệp 2015 - 2021, TCTK

Giai đoạn 2015 - 2021, số lao động có xu hướng thay đổi giữa các loại hình doanh nghiệp. Tốc độ tăng trung bình hàng năm giai đoạn 2012 - 2019 đối với loại hình doanh nghiệp siêu nhỏ là khoảng 16%/năm, doanh nghiệp nhỏ là 1%/năm, doanh nghiệp vừa là 0,9%/năm, doanh nghiệp lớn giảm (0,3)/năm. Tuy nhiên, đến năm 2020, thời điểm dịch Covid-19 diễn ra tại Việt Nam, số lao động trong tổng các doanh nghiệp có xu hướng giảm đi, năm 2021 giảm hơn so với năm 2020. Loại hình doanh nghiệp lớn có số lao động cao nhất, tuy nhiên chịu ảnh hưởng khá lớn từ dịch Covid-19. Cụ thể, năm 2021 số lao động trong loại hình doanh nghiệp này giảm 29.385 lao động so với năm 2020, năm 2020 giảm 807 lao động so với năm 2019. Nhìn chung tính cả giai đoạn 2015 - 2021, lao động trong doanh nghiệp lớn giảm với tỷ lệ bình quân năm cao nhất là (1,66)%. Lao động trong doanh nghiệp vừa giảm ít nhất là (0,42)%.

Cũng do tác động của dịch Covid-19, số lao động doanh nghiệp siêu nhỏ năm 2021 có xu hướng giảm so với năm 2020 và giảm hơn so với năm 2019. Nhưng những doanh nghiệp này lại có tín hiệu khả quan hơn trong việc sử dụng lao động trước, trong và sau thời kỳ

dịch bệnh diễn ra. Nhìn chung, giai đoạn 2015 - 2021, chỉ có lao động ở loại hình doanh nghiệp siêu nhỏ có xu hướng tăng bình quân năm, cụ thể mức tăng bình quân năm là 10,87%.

Có thể thấy, ngành chế biến thực phẩm là ngành tiêu dùng các sản phẩm thiết yếu nên vẫn rất cần cho đời sống sinh hoạt, vì thế số doanh nghiệp và số lao động cũng chịu tác động của dịch bệnh nhưng không nhiều.

4.5.3. Tiền lương trong doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm

Ngoài những ảnh hưởng về việc làm của người lao động, không chỉ sẽ có nhiều người lao động bị mất việc làm, ngừng việc, dừng việc... thì tiền lương của người lao động trong doanh nghiệp chế biến thực phẩm cũng bị ảnh hưởng bởi những tác động tiêu cực của dịch Covid-19.

Tiền lương bình quân của người lao động trong doanh nghiệp hoạt động ngành CBTP là 108,39 triệu vào năm 2021, tăng 2,16 triệu/năm so với năm 2020. Tiền lương bình quân của lao động trong các doanh nghiệp hoạt động ngành này cao hơn tiền lương bình quân của người lao động nói chung.

Bảng 3. Tiền lương bình quân của người lao động trong doanh nghiệp hoạt động ngành chế biến thực phẩm

Đơn vị: triệu đồng/người/năm

Doanh nghiệp	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	Tốc độ tăng TB/ năm (%)
DN siêu nhỏ	36,14	44,50	47,56	56,14	59,47	72,96	56,75	9,60
DN nhỏ	54,26	61,13	69,70	76,15	81,48	87,12	89,21	8,78
DN vừa	61,75	66,64	75,83	91,06	84,61	96,74	107,51	9,41
DN lớn	72,00	81,19	92,48	96,65	108,92	117,71	120,74	9,17
Tổng	65,53	73,62	83,77	89,14	97,23	106,24	108,39	8,92

Nguồn: Tính toán từ Điều tra doanh nghiệp 2015 - 2021, TCTK

Tiền lương có sự khác biệt giữa các loại hình doanh nghiệp. Doanh nghiệp siêu nhỏ có mức tiền lương bình quân năm thấp nhất, sau đó là doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa. Doanh nghiệp lớn có mức tiền lương cao nhất. Mức tăng tiền lương bình quân các năm của doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm nói chung và các loại hình doanh nghiệp nói riêng đều có xu hướng tăng. Điều này một phần là do việc điều chỉnh tiền lương tối thiểu của Nhà nước.

Trước khi dịch Covid-19 diễn ra, tốc độ tăng tiền lương bình quân của người lao động giai đoạn 2015-2019 đạt 10,3%/năm, trong đó doanh nghiệp siêu nhỏ đạt tốc độ tăng cao nhất là 13,07%/năm, sau đó đến doanh nghiệp nhỏ là 10,9%/năm. Doanh nghiệp vừa có tốc độ tăng tiền lương đạt 9,8%/năm và doanh nghiệp lớn cũng có mức tăng tiền lương rất cao đạt 10,5%/năm. Có được mức tăng cao như trên là trong giai đoạn này

là do xu hướng nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động trong ngành sản xuất CBTP có nhiều thay đổi qua các năm, tốc độ tăng của nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh tăng mạnh trong giai đoạn 2015 - 2016 và ổn định giai đoạn 2017 - 2019.

Dịch bệnh diễn ra, tuy loại hình doanh nghiệp này ít chịu ảnh hưởng do nhu cầu tiêu dùng nhu yếu phẩm của người dân, nhưng một số các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp quy mô lớn cũng chịu ảnh hưởng đáng kể, có thể kể đến việc giảm số lượng các doanh nghiệp lớn như đã nói ở trên. Có thể thấy, trước diễn biến của dịch bệnh, tiền lương của người lao động nói chung cũng có những thay đổi, tuy tốc độ tăng bình quân không cao nhưng cũng đạt mức cao hơn mức tiền lương chung của người lao động. Tiền lương của người lao động trong các loại hình doanh nghiệp vẫn đạt mức tăng trưởng dương, đó là tín hiệu đáng mừng cho ngành

chế biến thực phẩm trước bối cảnh đại dịch diễn ra.

4.5.4. Năng suất lao động trong doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm

Có nhiều cách xác định năng suất lao động của người lao động. Năng suất lao động tính theo doanh thu được

xác định bằng cách lấy doanh thu chia cho tổng số lao động. Năng suất lao động là yếu tố quan trọng quyết định lâu dài đến tiền lương thực tế. Tuy nhiên, động lực tiền lương và năng suất thường khác nhau trong thực tế do một loạt các yếu tố kinh tế và thể chế.

Bảng 4. Năng suất lao động tính theo doanh thu của người lao động trong doanh nghiệp hoạt động ngành chế biến thực phẩm

Đơn vị: triệu đồng

Năm	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	Tốc độ tăng TB/ năm (%)
DN siêu nhỏ	1.430	1.022	1.644	2.000	1.861	2.577	3.095	16,55
DN nhỏ	1.940	2.083	2.390	2.517	2.794	3.023	2.947	8,00
DN vừa	1.827	1.839	1.893	1.970	1.896	2.077	2.221	3,02
DN lớn	1.572	1.753	1.929	1.733	1.900	2.073	2.086	4,26
Tổng	1.687	1.829	2.044	1.976	2.141	2.277	2.374	5,54

Nguồn: Tính toán từ Điều tra doanh nghiệp 2015 - 2021, TCTK

Do tác động của dịch Covid-19, nhiều doanh nghiệp đã phải cắt giảm nhân sự, giờ làm việc để tiết kiệm chi phí. Nhiều doanh nghiệp phải bố trí lại ca, ekip làm việc, địa điểm làm việc và chấp nhận chi phí phát sinh để phòng tránh việc bị lây nhiễm. Tuy nhiên, có thể thấy, năng suất lao động tính theo doanh thu của người lao động trong các doanh nghiệp ngành CBTP giai đoạn 2015 - 2021 đều tăng, trung bình tăng 5,54%. Tốc độ tăng có sự khác biệt giữa các loại hình doanh nghiệp trong đó cao nhất là loại hình doanh nghiệp siêu nhỏ (16,55%) thấp nhất là loại hình doanh nghiệp vừa (3,02%). Như vậy, năng suất lao động tính theo doanh thu của người lao động trong các doanh nghiệp ngành CBTP không bị ảnh hưởng của dịch Covid-19. Điều này chứng tỏ ngành CBTP thích ứng tương đối tốt với dịch Covid-19.

5. Kết luận và một số khuyến nghị

Dựa vào kết quả tính toán của nhóm nghiên cứu về tiền lương và năng suất lao động của người lao động trong các doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm trong bối cảnh dịch Covid-19 ta có thể thấy: tốc độ tăng của các doanh nghiệp là tương đối thấp nhưng số lượng vẫn tăng mà không bị giảm, số lao động trong tổng các doanh nghiệp có xu hướng giảm đi. Tuy nhiên, tiền lương của người lao động trong các loại hình doanh nghiệp vẫn đạt mức tăng trưởng dương, tuy tốc độ tăng bình quân không cao nhưng cũng đạt mức cao hơn mức tiền lương chung của người lao động. Năng suất lao động tính theo doanh thu của người lao động trong các doanh nghiệp ngành CBTP không bị ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Để tiếp tục tồn tại và phát triển trong giai đoạn sau này, các doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm cần

lưu ý đến những việc làm sau:

Thứ nhất, doanh nghiệp cần có giải pháp để phòng chống lây nhiễm. Doanh nghiệp cần đảm bảo nguồn nhân lực làm việc thông qua phương án bố trí mật bằng sản xuất hoặc cung cấp dịch vụ để giảm thiểu rủi ro nếu chẳng may có nhân viên bị lây nhiễm thì các hoạt động ở các bộ phận khác vẫn có thể tiếp tục được.

Thứ hai, tái cấu trúc doanh nghiệp. Doanh nghiệp có thể phát triển sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu của thị trường trong giai đoạn dịch bệnh, thay đổi phương thức kinh doanh từ truyền thống sang trực tuyến, đáp ứng nhu cầu khách hàng; tìm kiếm các nguồn cung thay thế, các khu vực thị trường mới.

Thứ ba, tăng cường chuyển đổi số. Trước mong muốn về sự an toàn trong dịch bệnh và duy trì công việc thì các doanh nghiệp cần triển khai chuyển đổi số, chuyển đổi hình thức làm việc để tạo ra một thể cân bằng mới trong hoạt động của mình.

Thứ tư, các doanh nghiệp cần xây dựng kế hoạch kinh doanh liên tục dựa trên các kịch bản thị trường khác nhau và từ đó có các giải pháp tương ứng, cần có giải pháp, chính sách hỗ trợ để bảo đảm an sinh xã hội, sức khỏe cho người lao động trong trạng thái “bình thường mới”. Do đó, để thu hút lao động quay trở lại, các doanh nghiệp nên thực hiện các biện pháp nhằm “giữ chân” lao động như: chủ động giữ thông tin, liên lạc thông qua các hội nhóm trên mạng xã hội; áp dụng các biện pháp ngừng việc có trả lương, hoặc tạm hoãn/nghỉ việc không lương thay cho việc chấm dứt hợp đồng lao động.

Thứ năm, doanh nghiệp cần xây dựng chế độ tiền lương hiệu quả, xác định thang lương theo vị trí công

việc, theo năng lực. Việc ban hành quy chế trả lương thành văn bản và phổ biến đến tất cả nhân viên. Quy chế trả lương, thưởng càng rõ ràng, minh bạch thì tinh thần và động lực của nhân viên càng cao. Tuy nhiên, cơ chế hoặc chính sách trả lương nên được xem xét và đánh giá, sửa đổi sao cho phù hợp với bối cảnh và tình hình mới.

Chính phủ Việt Nam đã phản ứng nhanh đối với việc hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19 đối với các doanh nghiệp thông qua việc đưa ra Chỉ thị 11 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội, ứng

phó với dịch Covid-19 (Chính phủ, 2020). Tuy nhiên, Để các doanh nghiệp ngành CBTP phát triển sau đại dịch, Chính phủ cần thực hiện tốt vai trò lãnh đạo và điều tiết trong nền kinh tế để đảm bảo một môi trường kinh doanh ổn định, có những giải pháp dài hạn để giúp các doanh nghiệp phát triển ổn định, đưa ra một số dự báo về tình hình kinh tế theo các kịch bản để các doanh nghiệp làm căn cứ xây dựng kế hoạch hoạt động cho thời gian tới, giảm thuế thu nhập cho doanh nghiệp, hỗ trợ cho vay vốn với lãi suất thấp thông qua các gói hỗ trợ doanh nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ben-xi, L. & Zang, Y.Y. (2020). Impact of the Covid-19 pandemic on agricultural exports. *Journal of Integrative Agriculture*, 19 (12), 2937 - 2945.
- Chính phủ. (2020). *Chỉ thị số 11-CT-TTg về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19*, ban hành ngày 4 tháng 3 năm 2020.
- Chính phủ. (2018). Quyết định 27/2018/QĐ-TTg, *Quyết định ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam*.
- Cheng, E. (2020), *Roughly 5 million people in China lost their jobs in the first 2 months of 2020*, CNBC, retrieved on March 10th 2022. <https://www.cnbc.com/2020/03/16/china-economy-millions-lose-their-jobs-as-unemploymentspikes.html>
- Farooq, M.U., Umar, M., Hussain A. & Massood, T. (2020). Supply chain operations management in Pandemics: A State-of-the Art Review Inspired by Covid-19. *Sustainability*. 2021; 13(5):2504. <https://doi.org/10.3390/su13052504>.
- Hiếu, N.T., Anh, T.T., Đông, Đ.T., và Tùng, H.S. (2020). Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đối với hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp: Nghiên cứu thực tiễn ở miền Bắc Việt Nam. *Kinh tế và Phát triển*, số 274 tháng 4/2020.
- ILSSA & GIZ. (2020). *Đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến lao động phi chính thức tại Việt Nam*.
- ILO. (2020a). *Báo cáo theo dõi nhanh số 2 của ILO: Covid-19 và thế giới việc làm*. Cập nhật dự báo và phân tích, Tổ chức lao động Quốc tế. https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/--asia/--ro-bangkok/--ilo-hanoi/documents/briefingnote/wcms_741174.pdf.
- ILO. (2020b). *Đại dịch Covid-19 với thị trường lao động Việt Nam*. Cập nhật dự báo và phân tích, Tổ chức lao động Quốc tế. https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/--asia/--ro-bangkok/--ilo-hanoi/documents/briefingnote/wcms_742136.pdf.
- Keeley, G. (2020, April 2). *Spain sees historic rise in unemployment as nearly 900,000 lose jobs since coronavirus lockdown*. The Independent. <http://www.independent.co.uk/news/world/europe/spain-coronavirus-lockdownunemployment-job-loss-update-a9442146.html>.
- Lin, B.X, Zhang, Y.Y. (2020). Impact of the Covid-19 pandemic on gricultural exports. *Journal of Integrative Agriculture*.
- Muhammad, U.F., Hussain, A., Masood, T., Habib, M.S, (2021). Supply Chain Operations Management in Pandemics: A State-of-the-Art Review Inspired by Covid-19, *Sustainability, MDPI*, vol. 13(5), pages 1 - 33, February.
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2019). Luật số 45/2019/QH1, *Bộ luật Lao động*.
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2020). Luật số 59/2020/QH14, *Luật Doanh nghiệp*.
- S. Mahendra Dev & Rajeswari Sengupta. (2020). *Covid-19: Impact on the Indian economy*. Indira Gandhi Institute of Development Research, Mumbai Working Papers 2020-013. Indira Gandhi Institute of Development Research, Mumbai, India.
- Sơn, L.V. (2020). *Sử dụng cách tiếp cận đối ngẫu dự báo cầu lao động của ngành chế biến thực phẩm: Tiếp cận từ phía doanh nghiệp*. [Luận án tiến sĩ]. Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
- Tổng cục thống kê. *Số liệu điều tra doanh nghiệp 2015-2021*.
- Weissmann, J. (2020, April 2). *6.6 Million Americans filed for unemployment last week*. Slate. <https://slate.com/business/2020/04/unemployment-jobs-numbers-economy-coronavirus.html>
- Wichaya, K. , Rungnapa, T. , Borvorn, S. & David, E. (2020). Covid-19 and its impact on informal sector workers: a case study of Thailand. *Asia Pacific Journal of Social Work and Development*.
- World Bank Group. (2020). *The Global Economic Outlook During the Covid-19 Pandemic: A Changed World*.
- World Health Organization. (2020). *Covid-19 health equity impact policy brief: informal workers, Europe*.